

SƯ TỬ HỒNG

Sư tử hồng: “Đức Phật dùng âm thanh vô úy để thuyết pháp như tiếng rống của sư tử. Sư tử là vua của trăm loài thú, đức Phật cũng là bậc chí tôn trong loài người, gọi là Nhân trung sư tử, cho nên tiếng thuyết pháp của Phật được ví với tiếng rống của sư tử. Khi đức Phật thuyết pháp, các Bồ tát khởi tâm dũng mãnh cầu đạo bồ đề, do đó mà ngoại đạo và ác ma sợ hãi; cũng như khi sư tử cất tiếng kêu rống thì những con sư tử nhỏ cũng tăng thêm uy lực, khiến trăm thú sợ hãi, nép phục”.

(Từ điển Phật Quang)

Khi đặt tên “Đại kinh Sư tử hồng”, các Tổ muốn chúng sanh phải có nhận thức một cách đầy đủ rằng: kinh này là những lời cảnh tỉnh trên mọi lời cảnh tỉnh – đối với những ai: báng bổ – nói sai sự thật về Như Lai – nói sai sự thật về pháp Phật – cản trở bước đường giáo hóa chúng sanh ... Sự cảnh tỉnh trên mọi lời cảnh tỉnh này là hậu quả hiển nhiên của quy luật khách quan: nhân – quả.

Ở đây xin nói lại và nói ngay rằng: có phải vì sự báng bổ – nói sai sự thật về Như Lai – nói sai sự thật về pháp Phật – cản trở bước đường giáo hóa chúng sanh ... mà Như Lai ra tay “trừng trị” chăng ? Xin trích lại những điều đã từng giải bày trong phần chú giải “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”:

“Tất cả những gì liên quan đến Phật pháp (Phật giáo) – không phải là liên quan đến đức Thế Tôn – mà đó là liên quan đến lợi ích của chúng sanh – trong đó có loài người.

Mọi sự lợi dụng, lạm dụng – mượn Phật Pháp làm tấm bình phong – thực hiện những việc làm vì lợi ích của bản thân, vì lợi ích của nhóm người – mà khiến lòng tin của chúng sanh đối với Phật-Pháp-Tăng bị sút giảm – đó là tội lỗi: trời không dung, đất không tha. Trong kinh “Pháp Diệt Tận” đề cập: loại người này không thể không bị đọa địa ngục ; rồi phải đội lột súc sanh – sau khi trải qua đời đời như thế, khi sanh trở lại kiếp người sẽ phải “ở biên địa, nơi không có Tam Bảo”. Cho nên, nếu còn nặng gánh hồng trần, hãy hỏi gia để làm những việc vốn không được làm đối với một Bồ Tát xuất gia, khi ấy, tội lỗi sẽ nhẹ đi gấp nhiều lần.

Mọi sự lợi dụng, lạm dụng quyền lực để gây khó khăn cho việc tuyên dương giáo huấn Phật pháp ; xúc phạm Phật pháp – đó không phải là sự làm khó, xúc phạm đến Như Lai – mà đó là tước đoạt sự an lạc của chúng sanh, trong đó có loài

người. Tước đoạt sự yên vui, hạnh phúc của loài người – do Phật pháp mang lại – đó cũng là tội: trời không dung, đất không tha. Thứ quyền lực kia sẽ tựa như bong bóng nước vậy.

Phật pháp cùng với triết lý Phật – là sự song hành với thời gian (đã trình bày) – đó là chân lý (lẽ thật) mà mọi chúng sanh đều sẽ phải vượt tới. Không điều gì có thể ngăn được bước tiến hóa của tự nhiên ấy. Trong quá trình tiến hóa, có những thăng trầm ... song, sự thăng trầm này cũng chỉ “như sương, như chớp lờ”.

Những ai may mắn có được quyền lực trong tay, giúp Phật pháp phát triển (cũng là pháp thí) – đó không phải là vì Như Lai – mà đó là vì lợi ích của chúng sanh, trong đó có loài người. Vì sự yên vui, hạnh phúc của loài người – công đức ấy là to lớn, phước đức là không sao kể xiết (xem phần Pháp Thí). Quyền lực có được kia, không phải chỉ có được trong đời này – mà còn tiếp tục ở những đời sau.

Triết lý Phật là lẽ thật, không dối bao giờ”.

Xin trở lại “Đại kinh Sur tử hồng”, Trong kinh, Sunakkhatta thuộc bộ lạc Licchavi, vừa mới từ bỏ pháp Phật, đã quay sang báng bỏ Như Lai và nói sai về pháp Phật (vì dốt nát, nên cả ngay khi báng bỏ, nói sai cũng không thể không thừa nhận một số mặt chân thực của pháp Phật). Sunakkhatta là một trong những điển hình về sự xuyên tạc pháp Phật vì sao ? Và bởi, tất cả những gì đi ngược lại chân lý – đó chỉ là sự bực lộ không gì hơn ngoài sự ngu dốt. Bởi, thực ra, chân lý Phật – không có gì của Như Lai – đó chỉ là những gì đã, đang và sẽ xảy ra trong thế giới tự nhiên và xã hội.

Như Lai “nhìn” thấy thảm họa không thể tránh khỏi của Sunakkhatta trong tương lai – vì sao ? Vì có những người đang tin vào pháp Phật, đang đi trên con đường Chánh đạo (Bát Chánh Đạo) – có nghĩa đang làm những điều thiện – hướng đến một tương lai ngời ngời của cõi “lành”. Song, đau đớn thay, họ lại tin vào những lời “thuyết phục mạnh mẽ” của Sunakkhatta. Vì tin vào Sunakkhatta nên cũng theo Sunakkhatta rời pháp Phật. Một khi rời bỏ con đường Chánh đạo sẽ đi đường nào nếu không phải rơi vào mê tà ? Vì đi vào mê tà nên khổ lụy là vô biên không sao kể xiết ! Có người bị đọa vào chốn dữ ; có người vào cõi súc sanh ... Khổ lụy triền miên hàng đời đời, kiếp kiếp ! Vì nghe lời Sunakkhatta mà phải chịu cảnh cùng cực khổ, cùng cực đau đớn, cùng cực đói khát, cùng cực thèm muốn ... Như vậy, Sunakkhatta – ung dung thoát mọi tội lỗi mà được sao ? Không bao giờ có một thứ quyền năng nào có thể cứu giúp Sunakkhatta – kẻ đã tước đoạt sự an lạc của chúng sanh – đã đẩy hàng bao người vào chốn dữ. Tội của Sunakkhatta là tội của

mọi thứ tội. Và, chẳng có ai đứng ra để “lập phiên tòa” xử Sunakkhatta. Năng lực tâm linh của Sunakkhatta bị chuyển hóa xuống mức cực thấp – cực xa với ngưỡng năng lực tâm linh loài người. Bên cạnh đó, vết tỳ hoen ó khắc dấu trên bề mặt tâm linh vốn yếu kém bệnh hoạn ấy – là vết tỳ hoen ó “đen xìt”, rất khó và rất lâu mới tẩy rửa được (xem: “Tâm và Tâm linh”).

Như Lai nào muốn kết tội Sunakkhatta. Làm sao Như Lai có thể làm được việc ra tay trừng trị – ngay chính chúng sanh của mình ?! Như Lai chỉ khuyên rằng:

“Nếu (những ai) không từ bỏ lời nói ấy (sự báng bổ, xuyên tạc sai sự thật), không từ bỏ tâm ấy, không đoạn trừ tà kiến ấy, thì người ấy sẽ bị rơi vào địa ngục như một gánh nặng bị quăng bỏ một bên (rất khó có được sự hóa độ, cứu giúp của các chư Phật)”.

Cho nên, hỡi những ai như Sunakkhatta, hãy nghe tiếng “hống” của sư tử trong kinh này để mà mau mau tỉnh giác đi vậy.

(Trích từ kinh “Đại sư tử hống” – Tập một – “Chú giải Kinh Trung Bộ”)